

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1019/2024/HS-PT

Ngày: 25 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Dũng

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Tự Học

Ông Nguyễn Tất Nam

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:**
Ông Vũ Văn Biểu- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, công khai, trực tuyến (Điểm cầu trung tâm: Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Điểm cầu thành phần: Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn) vụ án hình sự thụ lý số 1123/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Việt A bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với Bản án số 75/2024/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị:

Họ và tên: **Nguyễn Việt A**, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1996, tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; Nơi cư trú: Số 5B/86, đường T, khối C, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); Có vợ: Nguyễn Tiên K (đã ly hôn) và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2023 tại Trại

tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn (Vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:** Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989: Nơi cư trú: Số 93 P6, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (có mặt).

Trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, tại khu vực thôn Hoàng Thượng, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thấy Nguyễn Việt A có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy; kiểm tra Nguyễn Việt A khai nhận bản thân có sử dụng ma túy “ke” và cất giấu ma túy tổng hợp dạng “ke, kẹo, nước vui” trong phòng ngủ. Khám xét chỗ ở của Nguyễn Việt A, thu giữ nhiều túi nilon bên trong chứa chất nghi ma túy được niêm phong thành 08 phong bì và một số tài sản, đồ vật.

Nguyễn Việt A còn khai nhận khoảng cuối tháng 11/2023, được nhận 2 túi ma túy Ketamine giấu bên trong chiếc máy sấy tóc màu đen đỏ do Lý Văn D đi xe ô tô con biển số 12A-065.80 giao cho. Khám xét chỗ ở của Lý Văn D, thu giữ: 01 viên nén màu xám, 02 túi nilon bên trong chứa chất nghi ma túy và một số tài sản, đồ vật.

Tại Bản kết luận giám định số 119/KL-KTHS ngày 23-12-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

* Phong bì niêm phong nghi ma túy thu giữ của Nguyễn Việt A gồm:

... “1/ Phong bì ký hiệu số 01: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Ketamine, có khối lượng 0,482 gam (đã trừ bì).

2/ Phong bì ký hiệu số 02:

+ Chất dẻo màu nâu gửi giám định là chất ma túy MDMA, có khối lượng 3,551 gam (đã trừ bì).

+ Chất bột màu hồng gửi giám định là chất ma túy MDMA, có khối lượng 3,529 gam (đã trừ bì).

3/ Phong bì ký hiệu số 03: Chất bột màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có khối lượng 46,230 gam (đã trừ bì).

4/ Phong bì ký hiệu số 04: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Ketamine, có khối lượng 14,113 gam (đã trừ bì).

5/ Phong bì ký hiệu số 05: Chất bột màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có khối lượng 32,460 gam (đã trừ bì).

6/ Phong bì ký hiệu số 06: Chất bột màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có khối lượng 46,595 gam (đã trừ bì).

7/ Phong bì ký hiệu số 07: 51 (năm mươi một) viên nén hình đa giác màu xám gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có khối lượng 20,021 gam (đã trừ bì).

8/ Phong bì ký hiệu số 08: Chất bột màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có khối lượng 12,231 gam (đã trừ bì)” ...

* Phong bì niêm phong nghi ma túy thu giữ của Lý Văn D:

... “- Chất bột màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có khối lượng 3,841 gam (đã trừ bì).

- 01 (một) viên nén màu xám gửi giám định là chất ma túy MDMA, có khối lượng 0,469 gam (đã trừ bì)”.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Việt A: Khoảng đầu năm 2023, Nguyễn Việt A thông qua các mối quan hệ xã hội tìm mua ma túy Ketamine để sử dụng, được một người (Việt A không nhớ là ai) cho số điện thoại của người bán ma túy, chỉ biết người bán ma túy là nam giới, Nguyễn Việt A chưa đồng ý. Đến khoảng tháng 11/2023, người bán ma túy tiếp tục gọi điện đặt vấn đề thuê Nguyễn Việt A đi giao ma túy, Nguyễn Việt A đồng ý. Hai người thỏa thuận là người bán ma túy sẽ giao ma túy cho Nguyễn Việt A, sau đó chỉ đạo Nguyễn Việt A lấy ma túy đi giao lẻ, cứ mỗi lần Nguyễn Việt A giao ma túy sẽ được người bán ma túy trả công từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng bằng cách chuyển khoản. Nguyễn Việt A đã giao, nhận ma túy những lần như sau:

- Lần 1: Khoảng cuối tháng 11/2023, người bán ma túy gọi điện bảo Nguyễn Việt A đến khu đô thị Nam Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đi chiếc xe ô tô con biển số 12A-065.80 để nhận ma túy, Nguyễn Việt A đi chiếc xe máy đến khu đô thị Nam Hoàng Đồng gặp một người đàn ông lái chiếc

xe ô tô con biển số 12A-065.80 (là Lý Văn D), được Lý Văn D giao cho 01 (một) chiếc máy sấy tóc màu đen đỏ, Nguyễn Việt A về nhà mở chiếc máy sấy tóc ra thấy bên trong có 02 túi nilon chứa ma túy Ketamine. Sau đó người bán ma túy đã chỉ đạo Nguyễn Việt A lấy 2 túi ma túy này đi giao.

- Lần 2: Trưa ngày 16/12/2023, người bán ma túy nhắn tin và gửi cho Nguyễn Việt A hình ảnh hộp đựng ma túy để ở ven đường đi vào Trung tâm đào tạo lái xe Tùng Linh, thôn Trung Cấp, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, để Nguyễn Việt A đi lấy. Nguyễn Việt A đi xe Taxi đến địa điểm để ma túy, đến đây Nguyễn Việt A lấy được 01 hộp đựng ma túy để ở ven đường, về đến nhà Nguyễn Việt A mở hộp ra xem thấy bên trong có nhiều túi ni lon chứa nhiều loại ma túy tổng hợp dạng ke, kẹo... Từ khi Nguyễn Việt A nhận hộp ma túy về, mỗi ngày người bán ma túy chỉ đạo Nguyễn Việt A lấy ma túy đi giao khoảng 4-5 lần. Mỗi lần chỉ đạo Nguyễn Việt A đi giao ma túy thì người bán ma túy gọi cuộc gọi Video qua mạng Zalo cho Nguyễn Việt A, để hướng dẫn Nguyễn Việt A lấy số lượng và loại ma túy cụ thể đi giao, đồng thời gửi cho Nguyễn Việt A hình ảnh địa điểm giao ma túy là gốc cây, cột điện ven đường... trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, huyện Cao Lộc. Nguyễn Việt A lấy số lượng ma túy như chỉ đạo rồi gói vào trong giấy ăn hoặc cho vào trong vỏ bao thuốc lá, xong lấy ma túy đến để ở địa điểm như người bán ma túy đã chỉ dẫn, Nguyễn Việt A dùng điện thoại chụp ảnh vị trí để ma túy rồi gửi cho người bán ma túy biết, để người bán ma túy báo cho người mua ma túy đến lấy ma túy. Cứ sau 1 ngày người bán ma túy và Nguyễn Việt A chốt lại số lần Nguyễn Việt A đi giao ma túy để tính tiền công Nguyễn Việt A được hưởng, xong người bán ma túy sử dụng tài khoản số 8723222222 mang tên Đoàn Ngọc Duy L chuyển khoản trả tiền công cho Nguyễn Việt A.

Số ma túy Nguyễn Việt A nhận về ngày 16/12/2023, Nguyễn Việt A đã mang ma túy đi giao được một phần, nhưng Nguyễn Việt A không nhớ được số lượng và loại ma túy đã mang đi giao, số ma túy còn lại bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn thu giữ khi khám xét tại nhà Nguyễn Việt A như đã nêu trên.

Hành vi phạm tội của Lý Văn D: Từ năm 2018, Lý Văn D làm nghề lái xe Taxi nên có quen biết với Lương Văn H, sinh năm 1993, trú tại thôn K1, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình, là khách thường đi xe của Lý Văn D. Đến tháng 10/2023,

H đặt vấn đề thuê Lý Văn D đi giao ma túy, H sẽ trả tiền công cho Lý Văn D từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/1 lần giao ma túy, Lý Văn D đồng ý. Lý Văn D đã nhận ma túy và giao ma túy theo chỉ đạo của H những lần như sau:

- Lần 1: Khoảng cuối tháng 10/2023, H gọi điện bảo Lý Văn D đi đến đường Nguyễn Phi Khanh thuộc khu đô thị Nam Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn lấy một chiếc khẩu trang chứa ma túy để ở chân cột điện ven đường, đồng thời H gửi cho Lý Văn D ảnh chụp vị trí để ma túy. Theo chỉ dẫn của H, Lý Văn D đi lấy được một chiếc khẩu trang chứa ma túy mang về nhà, Lý Văn D mở chiếc khẩu trang ra thấy bên trong có 05 viên ma túy “kẹo”, khi Lý Văn D nhận ma túy xong, H gọi điện bảo Lý Văn D lấy ra 01 viên ma túy, Lý Văn D lấy ra 01 viên ma túy cất trên nóc tủ gỗ trong phòng ngủ của Lý Văn D, H bảo Lý Văn D mang chiếc khẩu trang chứa 04 viên ma túy còn lại đến để ở gốc cây Si gần sân bóng Đồng Đăng, sau khi mang chiếc khẩu trang chứa 04 viên ma túy mang đến để ở gốc cây si gần sân bóng Đồng Đăng, Lý Văn D chụp ảnh vị trí để ma túy gửi cho H để H báo cho người mua ma túy đến lấy ma túy. Khi Lý Văn D giao ma túy xong, H sử dụng tài khoản số 8723222222 mang tên Đoàn Ngọc Duy L chuyển khoản cho Lý Văn D 200.000 đồng, trong đó có 100.000 đồng tiền công giao ma túy và 100.000 đồng là tiền cước xe Taxi.

- Lần 2: Khoảng giữa tháng 11/2023, H gọi điện bảo Lý Văn D đến đường Nguyễn Phi Khanh, khu đô thị Nam Hoàng Đồng lấy một chiếc khẩu trang chứa 05 túi ma túy nước vui để ở chân cột điện cạnh đường, Lý Văn D đã đi lấy chiếc khẩu trang chứa ma túy mang về nhà cất giấu. Khoảng 3 ngày sau H gọi điện chỉ đạo Lý Văn D mang 03 túi ma túy nước vui để vào trong chiếc khẩu trang rồi mang đến để ở cột điện cạnh đường phía sau khu Trung tâm thương mại Đồng Đăng rồi chụp ảnh vị trí để chiếc khẩu trang gửi lại cho H, còn lại 02 túi ma túy nước vui H bảo Lý Văn D cất đi khi nào có khách sẽ bảo Lý Văn D mang đi giao sau. Lý Văn D đã lấy 03 gói ma túy nước vui đi giao đúng theo sự chỉ đạo của H, còn 02 gói ma túy nước vui Lý Văn D cất trên nóc tủ gỗ trong phòng ngủ của Lý Văn D. Khi Lý Văn D giao ma túy xong, H chuyển khoản cho Lý Văn D 200.000 đồng, trong đó có 100.000 đồng tiền công giao ma túy và 100.000 đồng là tiền cước xe Taxi.

- Lần thứ 3: Khoảng cuối tháng 11/2023, H gọi điện bảo Lý Văn D đến khu vực nhà máy xi măng (cũ) thuộc thành phố Lạng Sơn đón 2 người em của H là H1

và H2 rồi chở đến đường Nguyễn Phi Khanh, khu đô thị Nam Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để giao ma túy cho một nam thanh niên, đồng thời H gửi ảnh người nhận ma túy cho Lý Văn D. Hôm đó Lý Văn D lái chiếc xe ô tô KIA Morning biển số 12A- 065.80 đi đón H1 và H2 rồi chở đến đường Nguyễn Phi Khanh, khu đô thị Nam Hoàng Đồng, đến đây H2 đưa cho Lý Văn D 01 chiếc máy sấy tóc màu đen đỏ và nói cho Lý Văn D biết trong máy sấy tóc có ma túy, để Lý Văn D giao cho người nhận như H đã chỉ đạo. Khi đó Lý Văn D thấy một nam thanh niên (là Nguyễn Việt A) đi xe máy lượn quanh đường Nguyễn Phi Khanh, Lý Văn D hạ kính xe ô tô xuống xem thấy Nguyễn Việt A đúng là người nhận ma túy mà H đã ảnh gửi cho Lý Văn D, Lý Văn D lái xe đến gần và đưa cho Nguyễn Việt A chiếc máy sấy tóc chứa ma túy. Lý Văn D giao ma túy xong thì H1 bảo Lý Văn D chở lên cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, đến nơi H1 và H2 xuống xe, còn Lý Văn D lái xe quay về. Sau đó H chuyển khoản trả cho Lý Văn D 500.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng tiền công giao ma túy và 300.000 đồng là tiền cước xe Taxi.

Ngày 20/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn khám xét chỗ ở của Lý Văn D, đã phát hiện thu giữ 01 viên ma túy "kẹo" và 02 túi ma túy nước vui, Lý Văn D cất giấu như đã nêu trên.

Tại Bản án số 75/2024/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE màu xanh, BKS: 12P1-188.08, số khung: RLHHC09023Y104301, số máy: HC09E-0104373, dung tích xi lanh: 97cm³, năm sản xuất: 2003, số chỗ ngồi: 2, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt Nguyễn Việt A 20 năm tù, Lý Văn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quyết định xử lý vật chứng khác, án phí, tuyên các quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày 10/9/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Thanh T kháng cáo đề nghị trả lại chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-188.08 cho chị T.

Ngày 10/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định kháng nghị số 60/QĐ-VKSLS-P2 đề nghị sửa bản án sơ thẩm, trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-188.08.

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung kháng nghị, chị Nguyễn Thị Thanh T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Chị Nguyễn Thị Thanh T đề nghị trả lại chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-188.08 vì chiếc xe này là của chị T cho Nguyễn Việt A mượn đi lại và để đưa đón con, chị T không biết Nguyễn Việt A mua bán ma túy.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-188.08 là không đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị Thanh T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, sửa bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng đối với chiếc xe mô tô này theo hướng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của chị Nguyễn Thị Thanh T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn làm đúng quy định của pháp luật được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Việt A vắng mặt nhưng không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét kháng cáo, kháng nghị: Chị Nguyễn Thị Thanh T là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-188.08, chị T cho bị cáo Nguyễn Việt A mượn để đưa đón con, chị T không bán và không tặng cho bị cáo chiếc xe này, chị T không biết bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Đăng ký xe mang tên chị Nông Thị H, chị T vẫn giữ đăng ký xe. Chiếc xe này chị T mua của chị H vào năm 2018 với giá 10.000.000 đồng, có viết giấy tờ mua bán, được chị H xác nhận tại lời khai có trong hồ sơ vụ án (bút lục 291, 292, 296). Như vậy, chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-188.08 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thanh T. Tuy bị cáo sử dụng nhiều lần vào việc mua bán trái phép chất ma túy nhưng chị T không biết, mục

đích chị T cho bị cáo mượn xe là để tạo điều kiện cho bị cáo đưa đón con, việc bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội là sử dụng trái phép, chị T không có lỗi. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe này là chưa đủ căn cứ, cần chấp nhận kháng cáo của chị T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, sửa một phần bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng đối với chiếc xe Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-188.08 theo hướng trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về án phí phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh T không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các quyết định và những nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm d Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

1. Chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị Thanh T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, sửa một phần bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng đối với chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-188.08:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE màu xanh, biển kiểm soát: 12P1-188.08, số khung: RLHHC09023Y104301, số máy: HC09E-0104373, dung tích xi lanh: 97cm³, năm sản xuất: 2003, số chỗ ngồi: 02, xe cũ đã qua sử dụng.

2. Về án phí phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh T không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Đường sự (Theo đ.c);
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Quang Dũng

